

MẪU HÌNH “CĂN PHÒNG KHÓA KÍN” CỦA EDGAR POE TRONG TRUYỆN TRÌNH THÁM “VẾT TAY TRÊN TRẦN” CỦA PHẠM CAO CÙNG

Nguyễn Thành Khánh

Khoa KHXH&NV, Trường ĐH Duy Tân Đà Nẵng

Email: thanhkhanhdtu@gmail.com

TÓM TẮT

Phạm Cao Cùng là một trong những người tiên phong, mở đường cho sự ra đời của thể loại truyện trinh thám ở nước ta trong giai đoạn nửa đầu thế kỷ XX. Trong truyện trinh thám suy luận của Phạm Cao Cùng, tuy vay mượn một thể loại văn học phương Tây nhưng ông đã Việt hóa một cách rất tài tình. Ông tiếp thu linh hoạt mẫu hình “căn phòng khóa kín” trong truyện trinh thám của nhà văn Mỹ Edgar Poe mà hầu hết các nhà văn trinh thám coi là khuôn mẫu, cộng thêm phần sáng tạo riêng của mình để xây dựng nên tác phẩm trinh thám đầu tay “Vết tay trên trần”, phù hợp với tâm lý, trình độ người Việt đương thời, góp phần đặt nền móng cho truyện trinh thám Việt Nam.

Từ khóa: truyện trinh thám suy luận, Phạm Cao Cùng, A.E.Poe, mẫu hình, Việt hóa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phạm Cao Cùng sinh năm 1913 tại Nam Định. Năm 1936, khi còn học trường Kỹ nghệ thực hành Hải Phòng, ông đã xuất bản cuốn *Vết tay trên trần*, gồm 49 trang. Đây là cuốn truyện trinh thám suy luận đầu tiên của ông. Phạm Cao Cùng khởi nghiệp bằng cách viết truyện trinh thám, kiếm hiệp, mạo hiểm kỳ tình.... Sau khi làm việc cho tờ Hải Phòng tuần báo của Nhà xuất bản Mai Lĩnh, ông bắt đầu cuộc đời của một nhà văn chuyên nghiệp, lấy bút danh Văn Tuyền, Trần Lang, Phương Trì. Ông tham gia viết cho Tiểu thuyết nhật báo, Phong hóa, Ngày nay ký tên là Phạm Cao Cùng, Phạm Thị Cả Mốc, Án Cao..., và là tác giả được đông đảo người đọc Việt Nam ngưỡng mộ, say mê qua hàng loạt truyện trinh thám nổi tiếng với thám tử Kỳ Phát. Năm 1954, ông di cư vào Sài Gòn. Năm 1974, ông đến Hoa Kỳ và định cư ở bang Florida. Ông từ trần ngày 17/12/2012.

Truyện trinh thám suy luận của Phạm Cao Cùng là những tác phẩm điều tra vụ án dựa trên cơ sở các dấu vết thủ phạm để lại hiện trường để tư duy một cách logic. Theo cách phân loại của T.Todorov, kiểu truyện này ông gọi là tiểu thuyết của ẩn ngữ, đó là “những tiểu thuyết trinh thám có chứa hai truyện: truyện về tội ác và truyện về cuộc điều tra”, đồng thời “là truyện về người thám tử có thể bị thương” [8, tr.20]. Đánh giá về truyện trinh thám của Phạm Cao Cùng, tác giả Vũ Ngọc Phan trong *Nhà văn hiện đại* (1943) cho rằng: “Cái đặc biệt mà người ta thấy ở tiểu thuyết trinh thám Phạm Cao Cùng là những nhân vật và khung cảnh do ông sáng tạo đều có tính chất Việt Nam, hợp với trình độ người Việt Nam ta hiện thời, không như mấy nhà

Mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe trong truyện trinh thám “Vết tay trên trần” ...

tiểu thuyết trinh thám khác đi nhất những mẫu chuyện ly kỳ của phương Tây rồi cố gò ép vào những khung cảnh lai Việt, lai Pháp... Nếu xét truyện trinh thám của Phạm Cao Củng trong phạm vi tương đối, người ta thấy đến nay ở nước ta, trong loại này, tiểu thuyết của Phạm Cao Củng vẫn là những tiểu thuyết khá hơn cả” [7, tr.54]. Truyện của Phạm Cao Củng không phải là những tác phẩm tuyệt tác, chỉ là những tác phẩm bình thường mà hạng người trí thức trung lưu thích đọc, nhưng nếu xét riêng về thể loại truyện trinh thám ở nước ta, những tác phẩm của ông vẫn có một vị trí đáng trân trọng. Tác giả Phạm Tú Châu cho rằng: “Người đầu tiên có công thử nghiệm việc bản địa hóa tiểu thuyết trinh thám phương Tây thì chỉ có một mình Phạm Cao Củng. Thế nhưng bấy nay trên diễn đàn văn học VN hiện đại... tác giả này lại bị bỏ quên và chỉ gần đây mới được nói tới trong bộ Từ điển văn học mới xuất bản” [3].

Nhà thơ Mỹ Edgar Allan Poe (1809-1849) là ông tổ của truyện trinh thám, kinh dị, huyền tưởng của văn học Mỹ và thế giới, ông cũng là một nhà báo, nhà phê bình văn học nổi tiếng. Năm 1841, việc xuất bản truyện ngắn *Vụ án đường Morgue* với nhân vật thám tử tài ba C. Auguste Dupin, Edgar Poe đã đưa ra một mẫu hình “căn phòng khóa kín” thành công nhất của thể loại truyện trinh thám từ trước đến thời bấy giờ. Ở Việt Nam, từ năm 1936 qua chiếc cầu nối là văn học Pháp, ông là tác giả Mỹ đầu tiên được học trong nhà trường Pháp Việt, và cũng là tác giả Mỹ đầu tiên có tác phẩm được dịch ra tiếng Việt ở Việt Nam. Thơ, truyện của Edgar Poe đã để lại những dấu ấn mới lạ trong lòng thế hệ trí thức Tây học giai đoạn đầu thế kỷ XX.

Trong phạm vi của bài viết này, chúng tôi chỉ tìm hiểu những yếu tố của mẫu hình “căn phòng khóa kín” trong tác phẩm *Vụ án đường Morgue* của Edgar Poe trong mối quan hệ với truyện trinh thám *Vết tay trên trần* của Phạm Cao Củng. Chúng tôi không đi sâu vào việc phân tích đánh giá các giá trị nội dung, nghệ thuật tác phẩm của Edgar Poe và Phạm Cao Củng mà chỉ thông qua một số chi tiết tiêu biểu trong việc xây dựng cốt truyện của hai tác giả trên để so sánh, đối chiếu, minh chứng cho sự tiếp nhận và tiếp biến thể loại truyện trinh thám của Phạm Cao Củng những năm đầu thế kỷ XX.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Edgar Poe và mẫu hình “căn phòng khóa kín”

Truyện trinh thám thực sự thu hút được sự quan tâm của người đọc, với tư cách là một thể loại văn học, mở đầu với việc ra đời truyện ngắn nổi tiếng *Vụ án đường Morgue* (The Murders in the Rue Morgue) vào năm 1841 của E. Poe. Tiếp đó, ông viết một loạt truyện *Bí mật của Marie Roger* (The Mystery of Marie Roger), *Mi cũng là một con người* (Thou Art the Man) và *Lá thư bị mất* (The Purloined Letter), *Con cánh cam vàng* (The Gold Bug)... Trong truyện trinh thám, bí ẩn thường khởi đầu là một vụ án. Tuy nhiên, khác với các truyện vụ án truyền thống trước Poe, việc phá án chủ yếu nhờ vào lời tự thú hay sự vụng về của hung thủ, lời khai của các nhân chứng. Ở truyện trinh thám của Poe, bí ẩn vụ án được giải mã nhờ vào những suy luận logic, đầy chất trí tuệ. Trong khi cảnh sát và người đọc, cảm thấy vụ án hoàn toàn đi vào bế

tắc, thì một nhà thám tử thông minh, bằng lối biện luận logic, độc đáo, khả năng quan sát sắc sảo, phán đoán chính xác, dễ dàng tìm ra thủ phạm, thường là hết sức bất ngờ.

Edgar Poe không viết nhiều truyện trinh thám nhưng phần nhiều, các nhà văn trinh thám trên thế giới thừa hưởng biết bao nhiêu kho báu từ con người kì lạ ấy. Với truyện ngắn xuất sắc *Vụ án đường Morgue*, chính Poe cũng không ý thức được rằng, mình đã sáng tạo ra một thể loại văn học mới: Truyện trinh thám duy lý. Theo Hoàng Kim Oanh, E. Poe đã “để lại cho chúng ta năm hình mẫu của thể loại trinh thám” [6]. Hình mẫu tiêu biểu nhất là “căn phòng khóa kín”: kiểu truyện vụ án với cái chết bí ẩn, khủng khiếp trong căn phòng khóa chặt, chúng có mơ hồ qua bản tin trên báo và lời khai của các nhân chứng, cảnh sát không xác định được hung thủ, nhà thám tử nghiệp dư vào cuộc. Thông qua việc quan sát toàn bộ hiện trường, ghi nhận những chi tiết khác thường, liên kết những thông tin với trí tuệ sắc sảo, thám tử đã phát hiện được hung thủ.

Cốt truyện trinh thám duy lý thường được A. Poe xây dựng theo sơ đồ khái quát, gồm:

+ Phần mở đầu: Một vụ án bí ẩn, ghê rợn hoặc một sự kiện dữ dội, khủng khiếp.

+ Phần thắt nút:

- Nhiều tình tiết li kỳ, bí hiểm.
- Yếu tố ‘tung hỏa mù’ xung quanh manh mối vụ án.
- Các giả thiết và sự loại trừ theo tư duy logic.

+ Phần mở nút: Bí ẩn vụ án được thám tử lý giải trên cơ sở hiện trường kết hợp với tư duy logic. Hung thủ được chỉ rõ.

2.2. Phạm Cao Cung và sự tiếp nhận mẫu hình “căn phòng khóa kín”

Truyện trinh thám ở nước ta thời bấy giờ, ở Nam Bộ, từ năm 1917 đã có những sáng tác mang yếu tố truyện trinh thám phương Tây của Biển Ngũ Nhy, Lê Hoàng Muru, Phú Đức, Bửu Đình..., nhưng với Phạm Cao Cung, thể loại truyện trinh thám vẫn là một thử nghiệm đầy sức hấp dẫn. Sau thành công của *Vết tay trên trần*, Phạm Cao Cung viết tiếp một loạt truyện về series thám tử Kỳ Phát như *Chiếc tất nhuộm bùn* (1938), *Kho tàng nhà họ Đặng*, *Người một mắt* (1940), *Kỳ Phát giết người* (1941), *Nhà sư thọt* (1941) ... Với những tác phẩm đầu tiên trong buổi phôi thai của nền văn học quốc ngữ, có thể nói, cùng với Thế Lữ, truyện trinh thám của Phạm Cao Cung đã có một bước phát triển mới, được khẳng định như một thể loại văn học riêng, đồng thời là sự tổng hợp Đông - Tây thú vị, trên cơ sở sự gặp gỡ và tiếp nhận sáng tạo hình mẫu truyện trinh thám Edgar Poe. Bản thân tác giả cũng từng tâm sự: “Sự thực, viết truyện trinh thám ở nước ta rất khó, vì dân ta vốn tính bình dị, ngay trong xã hội ít thấy xảy ra những vụ trộm hay án mạng khả dĩ có thể gọi là ly kỳ, bí mật.... Chính vì thế mà luôn luôn tôi chỉ ao ước viết được những truyện trinh thám mà việc rất có thể xảy ra được trong xã hội Việt Nam, và vai chính cần phải có được những tính cách hoàn toàn Việt Nam” [2, tr.401]. Đọc truyện *Vết tay trên trần*, chúng ta có thể thấy tuy có mức độ tiếp biến đậm nhạt trong tác phẩm khác nhau

Mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe trong truyện trinh thám “Vết tay trên trần” ...

nhưng ở chi tiết này, chi tiết khác đều gợi lên sự liên tưởng mạnh mẽ đến mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe.

So sánh, đối chiếu *Vụ án đường Morgue* - *Vết tay trên trần*

Truyện	<i>Vụ án đường Morgue</i> của A. Poe	<i>Vết tay trên trần</i> của Phạm Cao Củng
Thông tin vụ án	- Tin vụ án được đăng trên báo	- Tin vụ án được đăng trên báo.
Hiện trường vụ án	- Căn phòng đóng kín với chiếc chìa khóa cắm bên trong.	- Cửa buồng khóa chặt ở bên trong, cửa đóng kín mít như bưng.
Không gian, thời gian	- Trên phố Morgue, một khu hẻm lách, hoang vắng, gần khu ngoại ô Saint Germain của Paris. - Thời gian xảy ra vụ án vào ban đêm	- Vùng núi Châu Lộc Sơn, Thanh Hóa, cách xa tỉnh lỵ ba ngày ngựa. - Thời gian xảy ra vụ án vào ban đêm
Nạn nhân	- Hai mẹ con: + Người mẹ bị cắt cổ bằng dao cạo, đầu gập lia khỏi cổ. + Cô con gái có dấu hiệu bị bóp cổ, bị nhét ngược sâu vào trong ống khói.	Tri Châu Nùng Cao, bị một con dao ông hay dùng cắm sâu vào ngực bên trái.
Chứng cứ và yếu tố tung hỏa mù	- <i>Lời khai nhân chứng</i> (người hàng xóm): mơ hồ, khó xác định, không thống nhất. + Đồ đạc trong phòng bị đập phá, xáo trộn. + Tài sản, tiền bạc không mất (bốn ngàn francs vẫn còn vương vãi trong phòng)	- <i>Lời khai nhân chứng</i> (người thân trong gia đình): không rõ ràng, mâu thuẫn nhau, khó xác định. + Đồ đạc trong phòng không bị xáo trộn. + Tài sản, tiền bạc không mất.
Đầu mối	- Túm lông màu vàng hung. - Vết ngón tay to hơn ngón tay người, một mẫu móng tay dính ở kẹt cửa.	- Chiếc xương ống tay được cất cẩn thận trong hộc tủ. - Trong nhà Nùng Cao không có một chiếc chiêng đồng nào. - Tối hôm trước, có một vị khách đến chơi, ra về có vẻ tức giận và ngoảnh lại nói sù sù một tràng tiếng khách.
Kỹ thuật phá án	- Dupin quan sát, kiểm tra mọi nơi xung quanh nhà; sự hỗn loạn của căn phòng... - Phân tích tỉ mỉ mọi thứ, kể cả thi thể nạn nhân... - Thủ phạm có một giọng nói lạ, khác thường, không thuộc nước nào, cách gây án “tàn bạo, đầy thú tính”. - Một lực rất mạnh, rất khác con người khi nhét cô con gái ngược vào ống khói. - Cửa sổ bị phá hỏng. - <i>Phương pháp suy luận loại trừ</i> : + Nạn nhân chết không do tự tử, không có yếu tố mẹ con mâu thuẫn giết nhau, hung thủ không giết người vì tiền, một người bình thường khó thực hiện.	- Kỳ Phát quan sát, kiểm tra mọi đồ vật, dùng kính hiển vi, soi từng khe cửa, mở ổ khóa các ngăn kéo. Xem xét cẩn thận toàn bộ căn phòng kết hợp lời khai nhân chứng. - Không nghe tiếng nói hung thủ. - Thủ phạm là người rất khỏe, cổ Nùng Chí đeo cà-vạt cổ cứng, nếu không thì đã chết. - Có vết tay trên trần nhà, trên mùng nạn nhân. - <i>Phương pháp suy luận loại trừ</i> : + Canh ba vừa điem hay vừa điem xong một lúc. + Hung thủ mặc đồ đen hay đồ trắng. + Nùng Cao không tự tử bởi vì lưỡi dao trên ngực ông ngập đến chuôi.

<p>Cởi nút - Giải mã vụ án</p>	<p>- Chủ nhân nó là thủy thủ tàu Maltese, mua Ourang - Ourang từ Ấn Độ để đem đi vùng khác bán lại. Khi tàu cập bến, nó thoát được nơi giam giữ trên tàu, tay cầm theo con dao cạo và đi lang thang trong đêm ở phố Morgue, thấy cửa phòng Madame L'Españaye sáng ánh đèn, nó mở cửa sổ leo vào, nhìn thấy bà đang ngồi ở ghế, sẵn con dao cạo trong tay, nó cắt tóc bà (vì nhìn thấy những thủy thủ trên tàu cắt tóc cho nhau, nó bắt chước), vụng về, nó lột da đầu và cắt cổ bà. Nó bóp cổ cô con gái đang quỳ khóc ở sàn nhà vì sợ hãi và nhét vào ống khói. Nó thoát ra theo cửa sổ và trở về tàu.</p> <p>- Hung thủ gây án là con đười ươi khổng lồ, sống hoang dã, họ Boréo, giống Ấn Độ.</p>	<p>- Lập kế bắt hung thủ. - Cái cổ lọ, khúc xương tay và chiếc chiêng đồng chính là ba vật đã gây nên án mạng. - Lâm Nục đeo chiếc chiêng đồng bên cánh tay cụt để huấn luyện con trăn chui vào lỗ phòng, làm chiếc cầu cho con khi chui vào và hại chết Nùng Cao. - Thủ phạm là con khỉ đã sát hại ông Nùng Cao (bị bắt). - Con trăn siết cổ Kỳ Phát, bị vòng cổ đâm chảy máu, tức giận trở ra quần chết người dạy nó là Lâm Nục và chết cùng chủ.</p>
---------------------------------------	--	---

Edgar Poe đã tạo ra loại đề tài bí ẩn với mẫu hình “căn phòng khóa kín”, mà sau này được nhiều nhà văn trình thám khám phá học hỏi và sử dụng như Israel Zangwill trong *The Big Bow Mystery*, hay Gaston Leroux trong *Bí mật căn phòng màu vàng* và Thé Lữ trong *Gói thuốc lá*. Qua so sánh, khảo sát sơ đồ trên, chúng ta có thể nhận rõ những yếu tố tiếp thu mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Phạm Cao Cung, cụ thể:

Phần mở đầu: Cả hai vụ án đều được đăng trên báo, nạn nhân bị giết trong một căn phòng khóa kín. Vụ án xảy ra vào ban đêm ở một vùng phố thị hẻo lánh, hoang vắng, cách xa trung tâm thành phố. Nạn nhân bị giết chết một cách bí ẩn. Tuy nhiên, Phạm Cao Cung không miêu tả cái chết của nạn nhân một cách ghê rợn, khủng khiếp như Poe, Nùng Cao là vị quan Tri phủ, bị chết bởi con dao của mình cắm sâu vào ngực bên trái, đồ đạc trong căn phòng không bị xáo trộn.

Phần thắt nút: A.Poe sử dụng kỹ thuật “tung hỏa mù”, gây nhiễu thông tin, đó là những lời khai khác nhau của các nhân chứng: có người khẳng định đã nghe được tiếng cãi nhau rất to và gay gắt, một giọng khàn khàn, kiểu Pháp, theo như nhân chứng này cho biết, ông ta còn nhận ra được vài từ như “thiên liêng”, “quỷ dữ”, và giọng kia tuy không biết chính xác, nhưng ông ta cho đó là giọng Tây Ban Nha. Các nhân chứng khác lại cho rằng đó là một giọng rất lạ, không có âm tiết, ít khi họ nghe thấy. Nhân chứng người Tây Ban Nha thì cho rằng đó là giọng Đức, người Đức lại cho đó là giọng Hà Lan, người Hà Lan lại đoán đó là giọng Italia... Căn phòng với đồ đạc bị xáo tung nhưng số tiền bốn ngàn Francs nạn nhân lãnh ở ngân hàng về vẫn còn y nguyên.

Ở đây, Phạm Cao Cung vẫn tuân theo mẫu hình của Poe là tài sản không bị mất, cũng lấy lời khai nhân chứng nhưng ông có sự sáng tạo của riêng mình. Nhân chứng trong truyện Phạm Cao Cung không phải là đám đông bên ngoài mà chính là những người trong gia đình.

Mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe trong truyện trinh thám “Vết tay trên trần” ...

Qua lời khai của Nùng Chí (con trai Nùng Cao) và Ty Khuông (người giúp việc lâu năm trong gia đình Nùng Cao), cả hai đều không nghe tiếng của hung thủ. Thời gian hai nhân chứng đưa ra không giống nhau, cả hai đều thấy bóng hung thủ, một bên thấy bóng người áo trắng, có đôi tay dài, một bên thấy bóng hung thủ mặc áo đen. Nùng Chí bị bóp cổ nhưng may mắn thoát chết nhờ đeo chiếc cà – vạt cổ cứng. Thám tử Kỳ Phát suy luận:

+ Không ai đang ngủ mê, vừa choàng tỉnh dậy mà biết rõ ràng vừa trống canh ba một lúc, đi ngủ mà mặc áo cổ cồn, đeo cà-vạt cổ cứng. Có sẵn khí giới hộ thân trong phòng, lúc chạy sang cứu cha lại cầm chiếc can nhỏ bịt vàng, không cầm dao. Vậy hẳn đi chơi vừa về đến nhà thì nghe tiếng động trong phòng Nùng Cao, Nùng Chí liền chạy sang thấy hung thủ mặc áo đen và bị hung thủ bóp cổ. Cùng thời điểm đó, Ty Khuông chạy vào, thấy Nùng Chí từ xa, tưởng là hung thủ (Nùng Chí mặc đồ trắng, lúc đó hung thủ mặc đồ đen đã trốn thoát), chạy đến gần Ty Khuông phát hiện Nùng Chí đang nằm ngất xỉu do bị hung thủ bóp cổ. Vậy hung thủ là người thứ ba.

+ Nếu các cửa đóng kín mít thì Nùng Cao đã chết ngạt từ lâu. Trên trần có lỗ hồng áp mái nhà, lớn hơn chiếc cháp dầu, hung thủ chui vào theo đường này, bởi trên trần có những vết lấm từ lỗ hồng tới trên đỉnh màn, ngay giữa có bốn vết dấu tay, tới góc màn thì chỉ còn ba vết.

+ Hai khóa về bên phải Nùng Chí đã mở, mọi thứ vẫn còn nguyên vẹn. Hai khóa về bên trái anh không mở được, Kỳ Phát dùng tài riêng của mình mở ra, anh thấy có một cái xương cánh tay và ba mảnh giấy bị đốt dở. Anh cố gắng ghép lại có nghĩa: Từ tháng tư năm 1928, nóng quá,.. nó giết ta,... tiếng chiêng đồng. Sử dụng phương pháp loại trừ kết hợp với chứng cứ xem xét, thu được ở hiện trường, Kỳ Phát lập mưu bắt hung thủ (Poe lại mời chủ nhân hung thủ đến để thông báo kết luận điều tra). Hung thủ trong truyện của Poe là con đười ươi mạnh khỏe sống chuồng, hung thủ trong *Vết tay trên trần* là con khi, kết hợp với con trăn được Lâm Nục huấn luyện để biểu diễn Sơn Đông mãi võ kiếm sống, đồng thời ông dạy cho chúng “thao tác” chui vào phòng giết Nùng Cao.

Phần mở nút: Thám tử Dupin bằng khả năng quan sát sắc sảo, suy luận logic, phương pháp loại trừ theo tư duy lý tính, cuối cùng đã tìm ra hung thủ, chính là một con đười ươi khổng lồ giống Ấn Độ. Tính chất duy lý trong câu chuyện được Poe triển khai một cách có chủ ý và hợp lý: Đây là vụ án mạng gây nên bởi một con thú hoang dã (đười ươi), cho nên mọi tình tiết, dấu vết để lại trên hiện trường cũng rất phù hợp tính chất tàn bạo “thú tính” của loài vật hoang dã (bà mẹ bị cắt cổ, đầu gần như lia khỏi cơ thể, con gái bị bóp cổ, rồi bị nhét ngược sâu vào trong ống khói...). Do hung thủ là con thú cho nên nguyên nhân gây án không liên quan đến yếu tố vật chất (bốn ngàn francs vương vãi trong đồng quần áo). Với ý tưởng coi truyện trinh thám là “một sự kiện tư duy”, mọi suy tính của E. Poe đã thành công khi tạo nên ở người đọc nỗi ám ảnh, sợ hãi. Bí ẩn được giải mã nhờ vào sự phán đoán, liên kết những thông tin hiện trường với trí tuệ sắc sảo, hơn là lời khai của nhân chứng, sự vụng về của hung thủ.

Về nguyên nhân gây án, trong truyện của Poe, nguyên nhân dẫn đến cái chết của hai mẹ con là do sự ngẫu nhiên (con đười ươi sống khỏi chủ nhân, gây nên) và hung thủ là một con vật.

Tiếp biến phương pháp suy luận của Poe nhưng ở phần mở nút, Phạm Cao Củng xây dựng nguyên nhân cái chết của Nùng Cao do Lâm Nục (người giúp việc cũ của ông chủ mưu để trả thù việc sáu năm trước), Châu Nùng Cao chặt đứt cánh tay ông vì trong lúc phục vụ Nùng Cao uống rượu, Lâm Nục vô ý làm vỡ một chiếc bình cổ. Nùng Cao đã chặt cánh tay Lâm Nục để thay vào chiếc bình cổ bị vỡ. Đây là vụ án có sự tính toán trước, có người chủ mưu chứ không phải ngẫu nhiên như trong truyện của Poe.

Có thể nói, việc suy tính các sự kiện từ phần mở đầu, thắt nút, mở nút cùng với việc lựa chọn các tình tiết duy lý hấp dẫn, là một thách thức lớn đối với Phạm Cao Củng. Đặc biệt là sự tiếp thu và vận dụng các mẫu hình trong truyện trinh thám của E. Poe. Qua phần so sánh trên, chúng ta có thể nhận thấy: Hầu hết các yếu tố trong truyện *Vết tay trên trần* của ông tiếp thu mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe. Tuy nhiên, Phạm Cao Củng chỉ mượn mẫu hình và phương pháp suy luận logic để xây dựng các tình tiết. Với tác phẩm trinh thám đầu tay, Phạm Cao Củng đã có những sáng tạo riêng của mình để phù hợp với tâm lý và hoàn cảnh độc giả Việt Nam lúc bấy giờ, do đó ông không đưa vào tác phẩm cái chết của nạn nhân một cách khủng khiếp, tàn bạo. Đồng thời, câu chuyện cũng không có sự suy luận quá cao xa, mọi tình tiết đều gần gũi trong đời sống hàng ngày của người Việt: Sở thích ưa chuộng đồ cổ, gánh hát Sơn Đông mãi võ quen thuộc, Nùng Cao chết vì bị ngã trong lúc xô xát, Lâm Nục bị con trăn “tức giận” nên siết chết, kỹ thuật phá án của Kỳ Phát kết hợp với “mưu mẹo” để tìm ra thủ phạm. Theo tiêu chí phân loại của T.Todorov, thám tử Kỳ Phát “mất đi tính bất khả xâm phạm, anh ta bị “nện”, mạng sống bị lâm nguy” [8, tr.12], hoàn toàn khác với thám tử Dupin “là người quan sát độc lập thế giới ấy, giống như người đọc” [8, tr.20]. Tất cả các tình tiết trong truyện của Phạm Cao Củng hầu như đều làm thỏa mãn tâm lý người đọc lúc bấy giờ, vốn quen thuộc với những truyện trong văn học truyền thống theo kiểu kết thúc có hậu: kẻ hiểm ác sẽ bị trừng phạt bằng cái chết. Một điều đáng chú ý là thông qua câu chuyện, Phạm Cao Củng đã gợi đến người đọc quan niệm “ác giả ác báo” của người phương Đông, kẻ gây tội ác sẽ bị quả báo. Đây chính là nét đẹp nhân văn trong hầu hết truyện trinh thám Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX.

Tác phẩm của Phạm Cao Củng tuy có bóng dáng duy lý của Edgar Poe nhưng hoàn toàn mang dấu ấn Việt Nam, có giá trị hiện thực và kịch sử độc đáo của nó. Nhà văn Trần Thanh Hà rất có lý khi nhận định: “Trong bối cảnh văn hoá Việt Nam ưa chuộng tư duy cảm tính, thiếu truyền thống tư duy lý tính, thì viết được tiểu thuyết trinh thám như Phạm Cao Củng đã là một thành công. Hơn nữa, cái ưu điểm của ông ấy là dù học hỏi phương Tây, nhưng ông ấy cũng biết “thôi” cho nhân vật một tính cách Việt, tâm hồn Việt, đời sống Việt ..., viết truyện trinh thám trong hoàn cảnh đời sống dân ta khác xa với thế giới phương Tây, mà được đông đảo độc giả bình dân thời kỳ 1930- 1945 đón nhận, cũng là một may mắn hiếm hoi của rất ít nhà văn Việt Nam” [4].

3. KẾT LUẬN

Từ những phân tích, so sánh nêu trên, chúng ta thấy rằng: Đóng góp lớn nhất của Edgar Poe là ông đã sáng tạo ra “năm hình mẫu” và thám tử Dupin trong truyện trinh thám. E. Poe đã cho Dupin kết hợp lời khai của các nhân chứng với các thông tin ông ta thu lượm được trên báo chí, từ đó dựng lên các giả thuyết về tội phạm, khiến tất cả người đọc đều bị chinh phục. Có thể nói, chính mẫu hình “căn phòng khóa kín” cùng với việc phân tích, suy luận, diễn giải kết hợp với óc quan sát nhạy bén, thông qua cách xây dựng nhân vật phá án trong sáng tác của ông sau này đã trở thành một motif quen thuộc trong các tác phẩm của các bậc kỳ tài như Conan Doyle (với nhân vật thám tử Sherlock Holmes), Agatha Christie (với nhân vật Hercule Poirot).

Mẫu hình “căn phòng khóa kín” của Edgar Poe đã có những ảnh hưởng đậm nét trong truyện trinh thám Việt Nam nói chung và sáng tác của Phạm Cao Cung nói riêng. Điều có thể thấy rõ, đây không phải là sự vay mượn nguyên mẫu, rập khuôn và ngẫu nhiên mà có quá trình bắt nguồn từ ý thức chủ động học tập tư tưởng, văn học Âu Tây để làm giàu văn học dân tộc của cả một thời đại. Đây là xu hướng chung của giai đoạn giao thời trong tiến trình hội nhập và hiện đại hóa văn học dân tộc mà không một người cầm bút nào cưỡng lại được. Vì vậy, chất duy lý khoa học phương Tây được hòa lẫn với tư duy cảm tính và tinh thần nhân văn truyền thống Việt Nam đã làm nên nét đẹp “trầm tư” trong truyện trinh thám của Phạm Cao Cung.

Là một trong những nhà văn trinh thám đầu tiên của Việt Nam, kế thừa thành tựu của những cây bút mở đường tọa nên thể loại tiểu thuyết trinh thám như Biền Ngũ Nhy, Phú Đức, Lê Hoàng Mưu..., cùng với sự sáng tạo khéo léo trong việc tiếp biến, vận dụng một thể loại văn học của phương Tây. Phạm Cao Cung đã góp phần khẳng định sự hình thành và phát triển của thể loại truyện trinh thám Việt Nam trong nửa đầu thế kỷ XX.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Cao Cung (1965). *Vết tay trên trần*, Nxb Chi Lăng, Sài Gòn.
- [2]. Phạm Cao Cung (2012). *Hồi ký Phạm Cao Cung*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
- [3]. Phạm Tú Châu (2005). Phạm Cao Cung – Người Việt Nam thành danh với tiểu thuyết trinh thám Online. <http://www.chuyentrang.tuoitre.vn/TTC/Index.aspx?ArticleID=68152&ChannelID=3>. Truy cập ngày 14.10.2015
- [4]. Trần Thanh Hà (2006). Tư duy logic là hạn chế chủ yếu của các nhà văn VN - Online - <http://www.thovn.com/luutru/index.php?menu=detail&mid=48&nid=1221>. Truy cập ngày 29.10.2015
- [5]. Ngô Tự Lập (2002, tuyển chọn). *Tuyển tập Truyện ngắn Edgar Poe*. Nxb. Văn học Hà Nội.
- [6]. Hoàng Kim Oanh (2009). Thể Lữ và năm mẫu hình truyện trinh thám, *Tạp chí Khoa học xã hội* (9) 133, tr. 55-68
- [7]. Vũ Ngọc Phan (1998 – Tái bản). *Nhà văn Việt Nam hiện đại*, Tập 2, Nxb Văn học Hà Nội.
- [8]. Tzvetan Todorov (2004) Đặng Anh Đào và Lê Hồng Sâm dịch. *Thi pháp văn xuôi*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội

**PATTERN “LOCKED ROOM” OF EDGAR POE IN THE DETECTIVE FICTION
“THE FINGERPRINTS ON THE CEILING” BY PHAM CAO CUNG**

Nguyen Thanh Khanh

Duy Tan University

Email: thanhkhanhdtu@gmail.com

ABSTRACT

Pham Cao Cung is one of the pioneers paving the way for the birth of the detective story genre in our country in the first half of the twentieth century. In the deductive detective stories of Pham Cao Cung, despite borrowing a Western literary genre, he localized them very ingeniously. He adopted flexibly the pattern "locked room" in the detective story of American writer Edgar Poe that most detective fictionist saw as a template, along with his own creation to build up the first composition . "The fingerprints on the ceiling", in line with the psychology and contemporary Vietnamese people, contributing to laying the foundation for Vietnamese detective stories.

Keywords: *A.E.Poe, detective stories , Pham Cao Cung , the pattern and modernization.*

